Số và ký hiệu: 76-KH/ĐU
Thời gian ký: 08/05/2026 08:42:11

ĐẢNG BỘ TỈNH HƯNG YÊN
ĐẢNG ỦY XÃ QUỲNH PHỤ
*
Số: 76 -KH/ĐU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Quỳnh Phụ, ngày 08 tháng 5 năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện Kết luận số 18-KL/TW, ngày 02/4/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng và Kế hoạch số 72-KH/TU, ngày 05/5/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hưng Yên về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, tài chính, ngân sách, đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 gắn với thực hiện mục tiêu tăng trưởng hai con số

Thực hiện Kết luận số 18-KL/TW, ngày 02/4/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, tài chính quốc gia và vay, trả nợ công, đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 gắn với thực hiện mục tiêu tăng trưởng hai con số; Kế hoạch số 72-KH/TU, ngày 05/5/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hưng Yên; Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Quỳnh Phụ lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030, Ban Thường vụ Đảng ủy xã Quỳnh Phụ xây dựng Kế hoạch tổ chức thực hiện như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quán triệt sâu sắc quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nêu trong Kết luận số 18-KL/TW và Kế hoạch số 72-KH/TU; tạo sự thống nhất cao trong cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, cán bộ, đảng viên và Nhân dân về yêu cầu phát triển nhanh, bền vững, góp phần cùng tỉnh Hưng Yên thực hiện mục tiêu tăng trưởng hai con số trong giai đoạn 2026-2030.

- Cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, tài chính, ngân sách, đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 thành những nhiệm vụ trọng tâm, có lộ trình, có đơn vị chủ trì, phối hợp, sản phẩm và thời hạn thực hiện rõ ràng, phù hợp điều kiện thực tiễn của xã Quỳnh Phụ.

- Phát huy thành quả của Huyện Quỳnh Phụ và các xã trước sáp nhập, nhất là kết quả phát triển hạ tầng giao thông, thu hút đầu tư, xây dựng nông thôn mới nâng cao, đô thị văn minh, công tác giải phóng mặt bằng, phong trào Nhân dân hiến đất, hiến tài sản trên đất để làm đường; tiếp tục khơi dậy ý chí tự lực, tự cường, khát vọng phát triển và tinh thần đoàn kết, đồng thuận trong Nhân dân.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai Kế hoạch phải bám sát sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, các sở, ngành; đồng thời bảo đảm tính chủ động, sáng tạo, quyết liệt, sát thực tiễn, đúng thẩm quyền của cấp xã trong mô hình chính quyền địa phương mới.

- Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng ủy theo hướng rõ người, rõ việc, rõ tiến độ, rõ trách nhiệm, rõ kết quả; coi kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, giải ngân đầu tư công, thu ngân sách, cải cách hành chính, chuyển đổi số, bảo vệ môi trường, bảo đảm an ninh trật tự là tiêu chí quan trọng để đánh giá tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị và cán bộ, đảng viên.

- Gắn triển khai Kế hoạch với thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã nhiệm kỳ 2025-2030; chương trình kiểm tra, giám sát hằng năm của Đảng ủy; kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách, kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm của xã.

II. MỤC TIÊU VÀ CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1. Mục tiêu tổng quát

Tập trung xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng, hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền; phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội. Khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế của xã sau hợp nhất; đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp - xây dựng và thương mại - dịch vụ; phát triển nông nghiệp hàng hóa, nông nghiệp công nghệ cao; huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực cho đầu tư kết cấu hạ tầng; thúc đẩy khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân; giữ vững quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội; xây dựng xã Quỳnh Phụ phát triển nhanh, toàn diện, bền vững, văn minh, hiện đại.

2. Một số chỉ tiêu chủ yếu đến năm 2030

- Tốc độ tăng trưởng bình quân 12,5%/năm. Giá trị sản xuất nông nghiệp tăng bình quân 2,79% năm; công nghiệp, xây dựng tăng 16,54% năm; Thương mại dịch vụ tăng 8,03% năm. Cơ cấu kinh tế năm 2030; nông nghiệp 13,9%; công nghiệp-xây dựng 65,4%; thương mại dịch vụ 20,7%.
- Không để phát sinh vi phạm đất đai trong nhiệm kỳ 2025-2030.
- Thu nhập bình quân đầu người đạt 132 triệu đồng/năm
- Tỷ lệ hộ gia đình đạt chuẩn văn hóa 95% trở lên.
- Tỷ lệ dân số tham gia BHYT đạt 98% trở lên; BHXH đạt trên 60% dân số trong độ tuổi lao động.
- Tỷ lệ hộ nghèo giảm 30% theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2026-2030.
- Xây mới các phòng học, phòng chức năng của các nhà trường bị xuống cấp. Tập trung đầu tư, xây dựng hệ thống phòng học thông minh cho các nhà trường. Duy trì tỷ lệ trường học đạt chuẩn quốc gia.
- Hoàn thành các công trình đang xây dựng tại các xã, thị trấn trước sáp nhập, đảm bảo tiến độ, chất lượng, kỹ, mỹ thuật; đầu tư xây dựng từ 50km trở lên đường trục thôn quy mô 7m và đường trục chính nội đồng quy mô từ 5m; chỉnh trang xã Quỳnh Phụ theo hướng hiện đại, văn minh.
- 100% các đường trục thôn có hệ thống đèn đường thắp sáng.

III- NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Tăng cường quán triệt, tuyên truyền, tạo thống nhất nhận thức và hành động

Tổ chức quán triệt Kết luận số 18-KL/TW, Kế hoạch số 72-KH/TU, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã nhiệm kỳ 2025-2030 và các văn bản chỉ đạo liên quan đến toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động, lực lượng vũ trang và các tầng lớp Nhân dân.

Đổi mới hình thức tuyên truyền qua sinh hoạt chi bộ, hội nghị chuyên đề, hệ thống truyền thanh, nền tảng số, nhóm Zalo cộng đồng, trang thông tin điện tử; chú trọng tuyên truyền mô hình hay, cách làm hiệu quả, điển hình tiên tiến trong phát triển kinh tế, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, chuyển đổi số, bảo vệ môi trường, giữ gìn an ninh trật tự.

Chủ động đấu tranh phản bác thông tin sai trái, xuyên tạc; kịp thời định hướng dư luận xã hội, tạo niềm tin, sự đồng thuận trong Nhân dân đối với các chủ trương lớn về quy hoạch, giải phóng mặt bằng, huy động nguồn lực, đầu tư công và sắp xếp tổ chức bộ máy.

2. Đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại các ngành, lĩnh vực phù hợp tiềm năng của xã

Phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, ngành nghề, xây dựng gắn với lợi thế hạ tầng giao thông, cụm công nghiệp, các khu dân cư, khu đô thị và nguồn lao động địa phương; phối hợp tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, hộ sản xuất, hợp tác xã, cơ sở ngành nghề, thúc đẩy sản xuất kinh doanh ổn định và mở rộng quy mô.

Phát triển thương mại, dịch vụ theo hướng văn minh, hiện đại; nâng cao hiệu quả hoạt động các chợ, điểm dịch vụ, logistics, vận tải, bảo hiểm, viễn thông, dịch vụ số; khai thác lợi thế trung tâm của Quỳnh Côi và các trục giao thông chính để hình thành không gian thương mại - dịch vụ mới.

Cơ cấu lại sản xuất nông nghiệp theo hướng hàng hóa, công nghệ cao, an toàn, sinh thái; đẩy mạnh tích tụ ruộng đất, cơ giới hóa, liên kết sản xuất - tiêu thụ; phát triển vùng chuyên canh rau màu, hoa, cây cảnh, cây vụ đông, chăn nuôi, thủy sản; mở rộng sản phẩm OCOP, sản phẩm đặc trưng của địa phương.

3. Huy động, phân bổ và sử dụng hiệu quả nguồn lực phát triển

Chủ động rà soát, cập nhật quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, danh mục dự án ưu tiên; khai thác hiệu quả nguồn thu từ đất, nguồn thu thường xuyên, nguồn xã hội hóa và các nguồn vốn hợp pháp khác để đầu tư hạ tầng kinh tế - xã hội.

Thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương tài chính - ngân sách; quản lý chặt chẽ thu, chi ngân sách, tiết kiệm chi thường xuyên, ưu tiên nguồn lực cho đầu tư phát triển, an sinh xã hội, chuyển đổi số, giáo dục, y tế, văn hóa, môi trường, quốc phòng - an ninh.

Nâng cao chất lượng chuẩn bị đầu tư, lựa chọn dự án, thẩm định nguồn vốn, khả năng cân đối vốn; đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công, không để nợ đọng xây dựng cơ bản, thất thoát, lãng phí; tăng cường công khai, minh bạch, giám sát cộng đồng trong quản lý đầu tư.

4. Phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, quản lý quy hoạch, đất đai, trật tự xây dựng

Tập trung đầu tư, nâng cấp các tuyến đường giao thông trục xã, trục thôn, đường nội đồng, hạ tầng khu dân cư, hạ tầng thương mại - dịch vụ, trường học, thiết chế văn hóa, thể thao, nghĩa trang, hệ thống chiếu sáng, cây xanh, thoát nước, xử lý rác thải.

Tiếp tục thực hiện tốt công tác giải phóng mặt bằng để xây dựng hạ tầng các khu dân cư, thu hút đầu tư phát triển công nghiệp. Tiếp tục làm tốt công tác vận động Nhân dân hiến đất, hiến tài sản trên đất để làm đường giao thông theo nội dung Thông báo Kết luận số 220-TB/HU, ngày 13/7/2021 và Thông báo Kết luận số 618-TB/HU, ngày 09/4/2024 của Huyện ủy Quỳnh Phụ nhiệm kỳ 2020-2025.

Tăng cường quản lý đất đai, tài nguyên, khoáng sản, môi trường, hành lang giao thông, thủy lợi, đê điều; kiên quyết không để phát sinh vi phạm mới, tập trung xử lý các tồn tại cũ theo lộ trình, đúng quy định của pháp luật.

5. Đẩy mạnh khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và cải cách hành chính

Triển khai hiệu quả các nhiệm vụ chuyển đổi số trong Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; tăng cường sử dụng văn bản điện tử, chữ ký số, hồ sơ công việc số, dữ liệu số phục vụ lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành.

Nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt; xây dựng tác phong phục vụ Nhân dân văn minh, trách nhiệm, tận tâm, tự trọng và cống hiến; lấy sự hài lòng của người dân, doanh

nghiệp làm thước đo chất lượng phục vụ. Xây dựng đội ngũ cán bộ *"gần dân, sát dân, vì Nhân dân phục vụ"*.

Khuyến khích ứng dụng tiến bộ kỹ thuật, công nghệ số trong sản xuất nông nghiệp, quản lý hợp tác xã, truy xuất nguồn gốc sản phẩm, thương mại điện tử, quản lý giáo dục, y tế, an sinh xã hội, an ninh trật tự và bảo vệ môi trường.

6. Phát triển văn hóa - xã hội, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, bảo đảm an sinh xã hội

Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; giữ vững và nâng cao chuẩn quốc gia của các trường học, phấn đấu đạt chuẩn quốc gia mức độ II theo lộ trình; phát huy phong trào khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập.

Nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe Nhân dân; thực hiện tốt y tế dự phòng, dân số, bảo hiểm y tế, sổ khám chữa bệnh điện tử, quản lý sức khỏe ban đầu, phòng chống dịch bệnh, vệ sinh an toàn thực phẩm.

Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống, di tích, lễ hội, nếp sống văn minh; nâng cao chất lượng phong trào *"Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa"*; phát triển thể dục thể thao quần chúng; thực hiện đầy đủ, kịp thời chính sách người có công, bảo trợ xã hội, giảm nghèo bền vững, giải quyết việc làm.

7. Quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, chủ động phòng chống thiên tai, thích ứng biến đổi khí hậu

Duy trì nền nếp phong trào vệ sinh môi trường, xây dựng cảnh quan xanh, sạch, đẹp; phát huy vai trò nòng cốt của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, thôn và tổ tự quản vệ sinh môi trường.

Tăng cường thu gom, phân loại, xử lý rác thải sinh hoạt; kiểm soát ô nhiễm trong chăn nuôi, sản xuất, kinh doanh; vận động Nhân dân sử dụng nước sạch, giảm nhựa dùng một lần, bảo vệ hệ thống kênh mương, ao hồ, hành lang giao thông, nghĩa trang.

Chủ động phương án phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn theo phương châm *"4 tại chỗ"*; bảo đảm an toàn đê điều, thủy lợi, sản xuất nông nghiệp, tài sản và tính mạng của Nhân dân.

8. Bảo đảm quốc phòng, an ninh, nội chính, tư pháp, giữ vững ổn định từ cơ sở

Lãnh đạo thực hiện tốt nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương; hoàn thành chỉ tiêu tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ hằng năm; xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên vững mạnh; thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội.

Phát huy phong trào "Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc"; nâng cao hiệu quả các mô hình tự quản về an ninh trật tự, an toàn giao thông, phòng cháy, chữa cháy; phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm, tệ nạn ma túy, cờ bạc, lừa đảo trên không gian mạng, vi phạm pháp luật trong thanh thiếu niên.

Thực hiện nghiêm công tác tiếp dân, đối thoại, giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo; đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở; không để phát sinh điểm nóng, vụ việc phức tạp, kéo dài.

9. Xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; tăng cường kiểm tra, giám sát

Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy theo hướng sâu sát, quyết liệt, khoa học; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng đồng chí cấp ủy viên, từng cơ quan, đơn vị, từng chi bộ phụ trách địa bàn, lĩnh vực.

Nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên; thực hiện nghiêm kỷ cương, kỷ luật hành chính, đạo đức công vụ; đẩy mạnh học

tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với nêu gương và trách nhiệm giải trình.

Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch; kịp thời phát hiện, tháo gỡ vướng mắc, chấn chỉnh hạn chế, xử lý vi phạm; biểu dương, khen thưởng tập thể, cá nhân làm tốt, nhân rộng mô hình hiệu quả, cách làm sáng tạo.

IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đảng ủy Ủy ban nhân dân xã

Cụ thể hóa Kế hoạch bằng chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, tài chính - ngân sách, đầu tư công trung hạn và hằng năm; rà soát danh mục dự án, kế hoạch sử dụng đất, phương án huy động nguồn lực; tổ chức thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước; định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy.

2. Ban xây dựng Đảng, Văn phòng Đảng ủy

Tham mưu quán triệt, tuyên truyền, kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch; theo dõi chất lượng sinh hoạt chi bộ, công tác cán bộ, công tác dân vận, công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng, nội chính, phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội

Xây dựng chương trình hành động phù hợp chức năng, nhiệm vụ; tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân thực hiện chủ trương phát triển kinh tế - xã hội, giải phóng mặt bằng, hiến đất làm đường, bảo vệ môi trường, chuyển đổi số, giữ gìn an ninh trật tự; tăng cường giám sát, phản biện xã hội và tham gia xây dựng Đảng, chính quyền.

4. Các chi bộ, cơ quan, đơn vị, thôn.

Tổ chức quán triệt Kế hoạch trong sinh hoạt chi bộ, hội nghị cơ quan, đơn vị, khu dân cư; lựa chọn nội dung trọng tâm, việc khó, việc mới để lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện; hằng quý báo cáo kết quả về Đảng ủy qua Văn phòng Đảng ủy.

5. Chế độ thông tin, báo cáo

Văn phòng Đảng ủy chủ trì, phối hợp UBND xã theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện; báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy hằng quý, 6 tháng, hằng năm; tham mưu sơ kết giữa kỳ vào năm 2028 và tổng kết vào năm 2030. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy *(thông qua Văn phòng Đảng ủy)* để xem xét, chỉ đạo.

Ban Thường vụ Đảng ủy yêu cầu các chi bộ trực thuộc, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch này.

Nơi nhận:
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy (để b/c);
- Thường trực Đảng ủy;
- Lãnh đạo HĐND, UBND xã;
- MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội;
- Các TCCS Đảng trực thuộc;
- Lưu Văn phòng Đảng ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
ĐẢNG ỦY XÃ QUỲNH PHỤ
ĐẢNG BỘ TỈNH HƯNG YÊN

Nguyễn Văn Phát

PHỤ LỤC 1

MỘT SỐ CHỈ TIÊU CHỦ YẾU GIAI ĐOẠN 2026-2030

(Kèm theo Kế hoạch số 76-KH/ĐU, ngày 08/5/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy xã Quỳnh Phụ)

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Mục tiêu 2026-2030 hoặc đến năm 2030	Ghi chú
I	**CÁC CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN KINH TẾ**			
1	Tốc độ tăng giá trị sản xuất bình quân 5 năm	%	12,5	
	Khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản	%	2,79	
	Khu vực công nghiệp và xây dựng	%	16,54	
	Trong đó: công nghiệp	%	16,17	
	Xây dựng	%	17,15	
	Khu vực dịch vụ	%	8,03	
2	Cơ cấu kinh tế theo giá trị sản xuất hiện hành	%	Nông nghiệp 13,9; CN-XD 65,4; dịch vụ 20,7	
3	Tốc độ tăng thu ngân sách trên địa bàn bình quân 5 năm (không tính thu tiền sử dụng đất)	%	10	
4	Giá trị sản phẩm thu được trên 01 ha đất trồng trọt	Triệu đồng	310	
5	Thu nhập bình quân đầu người	Triệu đồng/năm	132	
II	**CÁC CHỈ TIÊU XÃ HỘI - MÔI TRƯỜNG**			
1	Mức giảm tỷ suất sinh bình quân hằng năm	‰	Giảm 0,1	
2	Tỷ lệ đạt chuẩn quốc gia về y tế	%	100	
3	Giải quyết việc làm bình quân hằng năm	Nghìn người	40,2	
4	Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế	%	98	
5	Số hộ nghèo đến năm 2030 so với năm 2026 theo chuẩn nghèo mới	%	30/Giảm 1/3	
6	Tỷ lệ trường học các cấp đạt chuẩn quốc gia mức độ II	%	100	
7	Tỷ lệ gia đình, thôn đạt chuẩn văn hóa	%	95	
8	Tỷ lệ dân số có sổ khám chữa bệnh điện tử	%	70	
9	Số sản phẩm được công nhận đạt tiêu chuẩn OCOP	Sản phẩm	5	
10	Tỷ lệ thu gom và xử lý chất thải rắn trên địa bàn	%	99	

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
ĐẢNG ỦY
QUỲNH PHỤ
ĐẢNG BỘ TỈNH HƯNG YÊN

PHỤ LỤC 2

KẾ HOẠCH MỘT SỐ CHỈ TIÊU KINH TẾ GIAI ĐOẠN 2026-2030

Đơn vị tính: triệu đồng; tốc độ tính theo %

STT	Chỉ tiêu	2026	2027	2028	2029	2030	Tăng BQ/ năm
I	**Tổng giá trị sản xuất (giá so sánh 2010)**	**3.759.856**	**4.215.834**	**4.751.146**	**5.362.818**	**6.061.805**	**12,5**
1	Nông, lâm, thủy sản	729.383	751.826	770.990	790.582	815.924	2,79
	Trong đó: nông nghiệp	701.206	722.647	740.702	758.436	781.665	2,71
	Thủy sản	28.176	29.178	30.287	32.145	34.258	4,77
2	Công nghiệp - xây dựng	2.305.330	2.678.983	3.129.338	3.655.564	4.254.112	16,54
	Trong đó: công nghiệp	1.439.668	1.666.985	1.939.669	2.256.895	2.620.887	16,17
	Xây dựng	865.662	1.011.998	1.189.669	1.398.669	1.633.225	17,15
3	Dịch vụ	725.143	785.025	850.818	916.672	991.769	8,03
II	**Tổng giá trị sản xuất (giá hiện hành)**	**6.434.453**	**7.539.174**	**8.835.708**	**10.323.791**	**12.037.929**	
1	Nông, lâm nghiệp và thủy sản	1.053.958	1.199.162	1.345.377	1.498.152	1.668.564	
2	Công nghiệp và xây dựng	3.988.221	4.715.010	5.601.515	6.653.126	7.870.107	
3	Dịch vụ	1.392.275	1.625.002	1.888.816	2.172.513	2.499.258	
III	**Chỉ tiêu kinh tế khác**						
1	Giá trị sản xuất trồng trọt/01 ha đất canh tác	255,5	271,3	282,4	295,7	310	
2	Thu nhập bình quân đầu người (triệu đồng/người/năm)	87,5	98,6	110,5	121,2	132	

PHỤ LỤC 3

PHÂN CÔNG MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

(Kèm theo Kế hoạch số 76 -KH/ĐU, ngày 08/5/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy xã Quỳnh Phụ)

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian	Sản phẩm/Kết quả
1	Tổ chức hội nghị quán triệt Kết luận 18-KL/TW, Kế hoạch 72-KH/TU và Kế hoạch của Đảng ủy xã	Ban Thường vụ Đảng ủy	UBND xã; MTTQ; các chi bộ	Tháng 5-6/2026	Hội nghị, tài liệu quán triệt, kế hoạch tuyên truyền
2	Xây dựng chương trình hành động của UBND xã về phát triển kinh tế - xã hội, tài chính, ngân sách, đầu tư công giai đoạn 2026-2030	UBND xã	Văn phòng Đảng ủy; các phòng, ban chuyên môn	Quý II/2026	Kế hoạch của UBND xã
3	Rà soát quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, danh mục dự án ưu tiên, quỹ đất tạo nguồn thu	UBND xã	Công chức địa chính; tài chính - kế toán; các thôn	2026 và cập nhật hằng năm	Danh mục dự án, kế hoạch sử dụng đất, phương án tạo nguồn
4	Xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn, ưu tiên hạ tầng giao thông, trường học, thiết chế văn hóa, chuyển đổi số, môi trường	UBND xã	HĐND xã; MTTQ; các đơn vị liên quan	2026-2030	Kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm
5	Đẩy nhanh công tác giải phóng mặt bằng, vận động Nhân dân hiến đất, hiến tài sản trên đất để mở rộng đường giao thông	UBND xã	MTTQ, các đoàn thể; Công an xã; các thôn	Thường xuyên	Biên bản vận động, hồ sơ GPMB, kết quả bàn giao mặt bằng
6	Phát triển nông nghiệp hàng hóa, tích tụ ruộng đất, vùng chuyên canh rau màu, hoa, cây cảnh, cây vụ đông; nhân rộng sản phẩm OCOP	UBND xã	Hội Nông dân; HTX dịch vụ nông nghiệp; các thôn	2026-2030	Mô hình sản xuất, sản phẩm OCOP, liên kết tiêu thụ
7	Hỗ trợ doanh nghiệp, hộ sản xuất, kinh doanh; phát triển thương mại, dịch vụ, vận tải, dịch vụ số	UBND xã	Doanh nghiệp, các ngành, thôn	Thường xuyên	Hoạt động xúc tiến, tháo gỡ khó khăn, tăng thu ngân sách

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian	Sản phẩm/Kết quả
8	Thực hiện chuyển đổi số trong hệ thống chính trị; nâng cao tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến, hồ sơ công việc số, thanh toán không dùng tiền mặt	UBND xã	Văn phòng Đảng ủy; Công an xã; Đoàn Thanh niên; các đơn vị	2026-2030	Bộ chỉ số chuyển đổi số, tỷ lệ hồ sơ trực tuyến, dữ liệu số
9	Nâng cao chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia mức độ II theo lộ trình	UBND xã	Các trường học; Ban đại diện cha mẹ học sinh; Hội Khuyến học	2026-2030	Kế hoạch xây dựng chuẩn, hồ sơ công nhận chuẩn
10	Triển khai sổ khám chữa bệnh điện tử, nâng tỷ lệ BHYT, chăm sóc sức khỏe ban đầu cho Nhân dân	Trạm Y tế xã	UBND xã; BHXH; các thôn	2026-2030	Tỷ lệ BHYT, sổ sức khỏe điện tử, hồ sơ quản lý sức khỏe
11	Duy trì phong trào vệ sinh môi trường, thu gom và xử lý chất thải rắn, kiểm soát ô nhiễm chăn nuôi	UBND xã	MTTQ, Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên, Hội Nông dân	Hằng tháng; thường xuyên	Tỷ lệ thu gom rác, ngày vệ sinh môi trường, biên bản kiểm tra
12	Bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội; phòng chống tội phạm, ma túy, lừa đảo trên mạng, PCCC	Công an xã; Ban Chỉ huy quân sự xã	MTTQ, đoàn thể, các thôn, trường học	Thường xuyên	Mô hình tự quản, kế hoạch cao điểm, kết quả tuyển quân, PCCC
13	Tăng cường tiếp dân, giải quyết đơn thư, hòa giải ở cơ sở, không để phát sinh điểm nóng	UBND xã	Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy; MTTQ; Công an xã;	Thường xuyên	Sổ tiếp dân, hồ sơ giải quyết, báo cáo định kỳ
14	Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch; sơ kết giữa kỳ và tổng kết giai đoạn	Đảng ủy, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy	UBND xã; Văn phòng Đảng ủy; MTTQ	Hằng năm; sơ kết 2028; tổng kết 2030	Báo cáo kiểm tra, sơ kết, tổng kết; đề xuất khen thưởng, xử lý trách nhiệm